

Số: /KH-UBND

Đào Dương, ngày 13 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2025 trên địa bàn xã Đào Dương

Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND huyện Ân Thi ban hành chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2025 trên địa bàn huyện Ân Thi, UBND xã Đào Dương ban hành Kế hoạch triển khai với những nội dung sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Kịp thời quán triệt, tham mưu thể chế hóa đầy đủ và triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp, đặc biệt là công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo tinh thần chỉ đạo “*Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới*” của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo kết luận số 108-TB/VPTW ngày 18/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng.

2. Tập trung rà soát cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, đề xuất và triển khai các phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Tư pháp bảo đảm tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với quy định, chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và các nhiệm vụ được Chính phủ giao với tinh thần “*không làm không được, khó mấy cũng phải làm*”, “*chỉ bàn làm, không bàn lùi*”, “*gác lại lợi ích riêng, vì lợi ích chung*”, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06; cơ bản hoàn thành việc triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến hết năm 2030; xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng của ngành Tư pháp bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ trên môi trường mạng.

4. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng dịch vụ công trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực; nuôi con nuôi; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp... gắn với tăng cường công tác kiểm tra.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

6. Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ

VI; Đại hội thi đua yêu nước các cấp, các ngành tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Hưng Yên lần thứ X năm 2025.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025

1. Công tác xây dựng, thẩm định, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

a) Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật; đổi mới tư duy trong công tác xây dựng pháp luật, tập trung kiểm soát quyền lực nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

b) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL và dự thảo VBQPPL; kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính theo tinh thần đổi mới tư duy trong xây dựng, bảo đảm cải cách triệt để thủ tục hành chính, giảm chi phí, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân, doanh nghiệp; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật và thường xuyên rà soát, xử lý hoặc kiến nghị xử lý VBQPPL thuộc trách nhiệm của UBND huyện nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống VBQPPL, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật ở địa phương. Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác VBQPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của huyện trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

2. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL); hoà giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Đổi mới mạnh mẽ công tác PBGDPL và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, Nhân dân theo tinh thần Công văn số 3030-CV/TU ngày 23/12/2024 của Tỉnh uỷ về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 16/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số gắn với Đề án “*Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030*” và triển khai ngay sau khi ban hành.

b) Hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước về PBGDPL, trọng tâm là chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; kiểm tra, sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng các cách thức, mô hình PBGDPL có hiệu quả; thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo hướng lượng hóa kết quả đầu ra, ý thức chấp hành pháp luật là thước đo hiệu quả công tác PBGDPL.

c) Tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ bằng hình thức phù hợp.

d) Tích cực triển khai công tác truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng VBQPPL, bám sát thực tiễn, trách nhiệm được giao tại Nghị định số 59/2024/NĐ-CP, Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022 - 2027*”;

đ) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nhiệm vụ trong Quyết định số 315/QĐ- TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030*”, như tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; huy động đội ngũ luật sư, luật gia, thẩm phán, kiểm sát viên người hiểu biết pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, xây dựng nhân rộng mô hình hòa giải điển hình về hòa giải ở cơ sở; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải cơ sở, đáp ứng yêu cầu, bối cảnh phát triển KTXH của huyện, của tỉnh.

e) Triển khai, thực hiện Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để đáp ứng yêu cầu tình hình mới; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2021/TT-BTP để hướng dẫn việc thi hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg sau khi được Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành; tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

3. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính

a) Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật; thường xuyên chỉ đạo rà soát, đánh giá, tổng kết tình hình tổ chức thi hành pháp luật, nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn.

b) Tập trung đánh giá, tổng kết, tham mưu xây dựng, hoàn thiện các văn bản, đề án về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

c) Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 theo Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của UBND xã năm 2025.

d) Tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và truyền thông về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật và chỉ số B1.

4. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; thực hiện có hiệu quả, đúng thời hạn các nhiệm vụ được phân công; triển khai thực hiện liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thông tin tử vong để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử; triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2025 - 2030 sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung nghiên cứu các giải pháp nhằm tạo điều kiện cho trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài, đang cư trú tại Việt Nam, người di cư được đăng ký khai sinh.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Công ước La Hay năm 1993, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em theo tinh thần Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Chương trình công tác xã hội giai đoạn 2021-2030; Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030; Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đẩy mạnh công tác truyền thông, việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi. Tổ chức tổng kết 15 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi ngay sau khi có kế hoạch của Sở Tư pháp.

d) Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thực hiện chứng thực theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2024 của Chính phủ; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Tiếp tục triển khai thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn, thi hành; nâng cao hiệu quả phối hợp với Toà án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, các phòng, ngành trong thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường, nhất là việc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thực hiện công tác bồi thường nhà nước, đặc biệt là giải quyết các thủ tục hành chính.

5. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL).

a) Kịp thời triển khai các luật mới được Quốc hội thông qua, như: Luật Đầu

giá tài sản, Luật Công chứng (*sửa đổi*); triển khai Luật Luật sư (*sửa đổi*), Luật Giám định tư pháp (*sửa đổi*)... sau khi được Quốc hội thông qua năm 2025.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý, nội dung trợ giúp pháp lý tại Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Luật Tư pháp người chưa thành niên và Luật Phòng chống mua bán người được Quốc hội thông qua năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Triển khai thực hiện Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý ngay sau khi Chính phủ ban hành. Triển khai hiệu quả 02 Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống ma túy đến năm 2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 đã được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư năm 2024. Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đơn vị có liên quan trong hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý tại cơ sở; đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã, nhất là công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng; theo dõi, kiểm tra công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tại các địa phương để tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác trợ giúp pháp lý, đặc biệt là công tác phối hợp về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án, trực trong điều tra hình sự, tham gia phiên tòa trực tuyến.

đ) Tiếp tục triển khai có trọng tâm, hiệu quả, thực chất các nhiệm vụ được giao tại Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 và Đề án “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030*”. Tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

6. Công tác tổ chức xây dựng Ngành; thi đua khen thưởng

a) Tập trung rà soát, đề xuất và triển khai các phương án sắp xếp, kiện toàn đội ngũ công chức ngành Tư pháp bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, có biên chế hợp lý theo đúng chủ trương, định hướng của Đảng và Chính phủ.

b) Đề xuất các biện pháp khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ chịu trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; chuẩn bị tốt công tác tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc.

c) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển nguồn nhân lực Ngành Tư pháp theo hướng trẻ hoá đội ngũ công chức, đảm bảo sự kế thừa giữa các thế hệ; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và sử dụng công chức; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra theo từng giai đoạn và hàng năm. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ; xây dựng đội ngũ công chức Ngành Tư pháp chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức Ngành Tư pháp, xây dựng đội ngũ cán

bộ, công chức Ngành Tư pháp trong sạch, vững mạnh gắn với việc tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

d) Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ VI, Đại hội thi đua yêu nước các cấp, các ngành tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Hưng Yên lần thứ X năm 2025, gắn với đẩy mạnh giáo dục truyền thống cho toàn thể công chức, người lao động của Ngành, bảo đảm trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả.

7. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của xã, của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số của xã, của ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, nhất là trong lĩnh vực đăng ký, quản lý hộ tịch; chứng thực thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn thông tin mạng trong ngành Tư pháp, góp phần vào việc xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số.

b) Tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Chủ động phối hợp và thúc đẩy triển khai việc cung cấp các dịch vụ công lĩnh vực tư pháp qua ứng dụng VNeID cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin giữa các Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do các sở, ngành, cơ quan khác quản lý. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Tư pháp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của xã năm 2025 và giai đoạn 2025-2030; đồng thời triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2025.

8. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

a) Tiếp tục quan tâm, chú trọng triển khai thực hiện công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

b) Tiếp tục thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Công chức Tư pháp hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác tư pháp trọng tâm năm 2025; tham mưu UBND xã tổ chức tổng kết công tác tư pháp theo hướng dẫn của Phòng Tư pháp; đồng thời lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trình Chủ tịch UBND xã khen thưởng; định kỳ 06 tháng, 01 năm (*hoặc đột xuất*) báo cáo UBND huyện, Phòng Tư pháp.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, CBCC kịp thời báo cáo UBND xã (*qua công chức Tư pháp*) để xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện;
- Các ngành đoàn thể xã;
- CBCC xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Đào Văn Vạn